

Bình Dương, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tài;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Dũng;
Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 56/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023.

Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án về việc: “tranh chấp quyền sử dụng đất (lỗi đi)”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồ Minh T, sinh năm 1982; địa chỉ: khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị Thu G, sinh năm 1985, địa chỉ: số A Đại lộ B, khu D, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 22/6/2021).

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn T1, sinh năm 1973; địa chỉ: số F, khóm H, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ C, khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Vũ Bằng T2, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: số G Tổ N, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại đơn kháng cáo ngày 20/6/2023 của ông Hồ Minh T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số: 56/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số: 56/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 18/10/2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương thụ lý vụ án “tranh chấp quyền sử dụng đất (lối đi)” giữa nguyên đơn ông Hồ Minh T và bị đơn ông Trần Văn T1.

[2] Ngày 22/7/2022, Tòa án nhân dân thị xã B ban hành Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ số 38/2022/QĐ-XXTĐTC đối với phần đất tranh chấp vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 25/7/2022 và gửi Giấy triệu tập cho bà Phạm Thị Thu G, ông Huỳnh Văn Thanh P1 cùng địa chỉ số: 1383 Đại lộ B, khu D, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (*bà G, ông P1 là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Hồ Minh T*) theo đường bưu điện để tham gia buổi thu thập chứng cứ. Lúc 10 giờ, ngày 25/7/2022, bà Phạm Thị Thu G đã nhận được Giấy triệu tập trên của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, có mặt nguyên đơn là ông Hồ Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng A (vợ ông T). Tòa án đã tiến hành lập biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ đối với phần đất tranh chấp, có sự chứng kiến của đại diện Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B.

[3] Ngày 01/11/2022, Tòa án nhân dân thị xã B ban hành Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ số 06/2022/QĐ-XXTĐTC; Quyết định định giá tài sản và thành lập Hội đồng định giá số 04/2022/QĐ-ĐG ngày 01/11/2022, đối với phần đất tranh chấp vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 22/11/2022 và đã giao trực tiếp quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ; quyết định định giá tài sản và thành lập hội đồng định giá; giấy triệu tập cho bà Phạm Thị Thu G vào ngày 10/11/2022. Tại buổi xem xét, thẩm định, định giá tài sản này bà G, ông P1 và bị đơn vắng mặt không có lý do, nhưng có mặt nguyên đơn là ông Hồ Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng A (vợ ông T). Tòa án đã tiến hành lập Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ đối với phần đất tranh chấp nhưng ông T và bà A không hợp tác chỉ ranh đất, có sự chứng kiến của đại diện Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B.

[4] Ngày 28/3/2023, Tòa án nhân dân thị xã B ban hành Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ số 04/2023/QĐ-XXTĐTC; Giấy triệu tập số 03/GTT ngày 28/3/2023 đối với bà Phạm Thị Thu G để tiến hành các thủ tục thu thập chứng cứ tại phần đất tranh chấp vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 13/4/2023. Tuy nhiên, tại buổi xem xét, thẩm định tại chỗ này bà G, ông P1 cũng vắng mặt không có lý do nhưng có mặt nguyên đơn là ông Hồ Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng A (vợ ông T). Tòa án đã tiến hành lập Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ đối với phần đất tranh chấp, có sự chứng kiến của đại diện Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B; ông T và bà A hợp tác chỉ ranh phần đất tranh chấp nhưng không chỉ ranh của thửa 1322 có liên quan đến phần đất tranh chấp.

[5] Theo quy định tại khoản 7 Điều 79 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ theo đề nghị của đương sự. Do đó khi tiến hành các thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ mà đương sự không hợp tác thì Tòa án lập biên bản ghi rõ nội dung này và lưu lại hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

[6] 03 lần Tòa án cấp sơ thẩm thu thập tài liệu, chứng cứ nêu trên mặc dù vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nhưng có mặt nguyên đơn thì vẫn tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định nguyên đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia việc xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá mà vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng quy định.

[8] Điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “*Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện hoặc nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, trừ trường hợp họ đề nghị xét xử vắng mặt...*”. Trong trường hợp này Tòa án chưa có quyết định đưa vụ án ra xét xử nên không được áp dụng để đình chỉ.

[9] Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 56/2023/QĐST-DS ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân thị xã B. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[10] Kháng cáo của nguyên đơn được chấp nhận.

[11] Án phí dân sự phúc thẩm: người kháng cáo không phải chịu.

[12] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp.

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Hồ Minh T.
2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 56/2023/QĐST-DS ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.
Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.
3. Án phí dân sự phúc thẩm: Trả lại cho ông Hồ Minh T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền số 0011495 ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B.

Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Các Thẩm phán

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trung Dũng

Nguyễn Thị Duyên Hằng

Nguyễn Văn Tài